

ĐỀ THI HỌC KÌ 2 MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 4

ĐỀ 1

A. Bài kiểm tra Đọc, Nghe và Nói – Kiến thức tiếng Việt (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng (3 điểm)

Đọc một trong các đoạn văn sau (Tiếng Việt 4, tập 2) và trả lời câu hỏi:

(1). Trống đồng Đông Sơn (từ Niềm tự hào... đến có gạch).

* TLCH: Trống đồng Đông Sơn đa dạng như thế nào?

(2). Đoàn thuyền đánh cá (3 khổ thơ cuối)

* TLCH: Em thích hình ảnh nào trong 3 khổ thơ trên? Vì sao?

(3) Con sẻ (từ Con chó chậm rãi ... đến khát đặc).

* TLCH: Hình ảnh con sẻ mẹ dũng cảm lao xuống cứu con được miêu tả như thế nào?

(4) Đường đi Sa Pa (từ Xe chúng tôi... đến lướt thướt liễu rủ).

* TLCH: Đường đi Sa Pa được tả trong đoạn văn có gì đẹp?

(5) Con chim chiền chiện (3 khổ thơ đầu)

* TLCH: Tiếng hót của chim chiền chiện được miêu tả như thế nào?

II. Đọc hiểu và kiến thức tiếng Việt (7 điểm)

NẾU ƯỚC MƠ ĐỦ LỚN

Tôi chú ý đến cô bé ấy khi thấy cô rất ham mê bóng rổ. Có lần, hai bác cháu nói chuyện, cô bé bảo: “Cháu muốn vào đại học. Nhưng cháu chỉ có thể theo học nếu có học bổng. Cháu nghĩ nếu chơi bóng thật xuất sắc, sẽ nhận được học bổng. Ba cháu bảo nếu ước mơ đủ lớn, những chuyện khác chỉ là chuyện nhỏ.”

Một hôm, thấy cô bé buồn, tôi hỏi, cô trả lời:

- Các huấn luyện viên bảo cháu hơi thấp, không thể chơi cho đội hạng nhất. Như vậy thì nói gì đến học bổng được nữa!

- Ý ba cháu thế nào?

- Ba cháu bảo: “Các huấn luyện viên sai bét, vì họ không hiểu được sức mạnh của ước mơ. Nếu con thực sự muốn thì không gì có thể ngăn cản con, ngoại trừ một điều – thái độ của chính mình!”

Năm cuối bậc phổ thông, đội bóng của cô giành giải vô địch toàn quốc, cô được cấp học bổng vào đại học. Vừa vào trường, cô nhận được tin dữ: ba bị ung thư.

Trước khi qua đời, ông nắm lấy bàn tay cô, gắng sức nói: “Tiếp tục ước mơ con nhé! Đừng để ước mơ của con chết theo ba.”

Những năm tiếp theo quá khó khăn đối với cô. Nhưng cô đã hoàn tất chương trình đại học một cách xuất sắc. Bởi vì mỗi khi muốn bỏ cuộc, cô lại nhớ lời ba: “Nếu ước mơ đủ lớn, con có thể làm được mọi việc”. Và tôi nghe cô nói với bạn bè: “Nếu ước mơ đủ lớn, những điều còn lại chỉ là chuyện nhỏ.”

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

Câu 1. Cô bé buồn phiền vì điều gì?

- a. Không đủ chiều cao để chơi cho đội bóng rổ hạng nhất.
- b. Không đủ tiền để tham gia khoá huấn luyện của đội bóng quốc gia.
- c. Không có học bổng để theo học đại học.
- d. Các huấn luyện viên không nhận vào đội bóng rổ của trường.

Câu 2. Ba dòng nào dưới đây nêu đúng điều bố cô bé đã nói với cô?

- a. Nếu con thực sự muốn thì không gì có thể ngăn cản con.
- b. Nếu ước mơ đủ lớn, con có thể làm được mọi việc.
- c. Nếu ước mơ đủ lớn, những chuyện khác chỉ là chuyện nhỏ.

d. Cần phải biết khắc phục nhược điểm của bản thân.

Câu 3. Câu nói “Đừng để ước mơ của con chết theo ba.” ý nói gì?

- a. Đừng ước mơ như ba!
- b. Đừng chết theo ba!
- c. Đừng ước mơ!
- d. Đừng từ bỏ ước mơ!

Câu 4. Nhờ biết ước mơ, cô bé trong câu chuyện đạt được điều gì?

- a. Đội bóng của cô giành giải vô địch toàn quốc, cô được cấp học bổng vào đại học và hoàn tất chương trình đại học một cách xuất sắc.
- b. Đội bóng rổ của cô giành giải vô địch toàn quốc và được đi thi đấu quốc tế.
- c. Cô nhận được học bổng toàn phần vào một trường đại học danh tiếng.
- d. Đội bóng của cô giành giải vô địch toàn quốc, cô được cấp học bổng vào trường đại học và được một chuyến du lịch Châu Âu.

Câu 5. Theo em, ước mơ thế nào là đủ lớn?

.....

.....

.....

.....

Câu 6. Em cũng đã từng ước mơ. Em hãy kể một ước mơ và cho biết em đã làm gì để thực hiện ước mơ đó?

.....

.....

.....

.....
Câu 7. Câu nào dưới đây có bộ phận trạng ngữ?

- a. Tôi chú ý đến cô bé ấy khi thấy cô rất ham mê bóng rổ.
- b. Năm cuối bậc phổ thông, đội bóng của cô giành giải vô địch toàn quốc.
- c. Các huấn luyện viên bảo cháu hơi thấp, không thể chơi cho đội hạng nhất.
- d. Cháu nghĩ nếu chơi bóng thật xuất sắc, sẽ nhận được học bổng.

Câu 8. Dấu hai chấm trong câu sau có tác dụng gì?

Ba cháu bảo: “Các huấn luyện viên sai bét, vì họ không hiểu được sức mạnh của ước mơ”.

- a. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.
- b. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là lời nói của nhân vật.
- c. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là các ý liệt kê.
- d. Báo hiệu bộ phận đứng sau là ý nghĩ của nhân vật.

Câu 9. Chuyển câu khiến “Đừng để ước mơ của con chết theo ba.” thành hai câu khiến mới bằng cách sử dụng từ cầu khiến khác.

- a)
-b)
-
-

Câu 10. Viết câu văn tả hình dáng của một con vật trong đó có sử dụng từ ngữ gợi tả và biện pháp so sánh.

.....

.....

.....

.....**B. Bài**
kiểm tra viết (10 điểm)

I. Chính tả nghe – viết (2 điểm)

Cây cối sống qua mùa đông lạnh giá như thế nào? Chúng ta biết rằng, cây cối muốn sinh trưởng phải tiêu hao chất dinh dưỡng. Mùa xuân và mùa hè, cây sinh trưởng nhanh, chất dinh dưỡng tiêu hao nhiều hơn so với tích lũy, vì vậy sức kháng lạnh cũng giảm. Nhưng đến mùa thu, tình hình lại ngược lại, lúc này nhiệt độ ban ngày cao. Mặt trời chiếu mạnh, quá trình quang hợp của lá diễn ra nhanh, còn ban đêm nhiệt độ thấp, cây cối sinh trưởng chậm, chất dinh dưỡng tiêu hao ít, tích lũy nhiều nên cây ngày càng “béo”, cành non biến thành chất gỗ, cây cũng dần dần có khả năng chịu lạnh.

(Theo Mười vạn câu hỏi vì sao?)

II. Tập làm văn (8 điểm)

Em đã từng đọc truyện hoặc xem một bộ phim mà trong đó nhân vật là các con vật ngộ nghĩnh, thông minh và rất dễ thương. Hãy tả lại một trong những con vật đó.

ĐỀ 2**ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP****MẸ CON CÁ CHUỐI**

Bơi càng gần lên mặt ao, thấy nước càng nóng. Cá Chuối mẹ bơi mãi, cố tìm hướng vào bờ. Mặt ao sủi bọt, nổi lên từng đám rêu. Rất khó nhận ra phương hướng. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa ghéch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre. Trời bức bối, ngột ngột. Lắm lúc, Chuối mẹ chỉ muốn lặn ngay xuống đáy cho mát, nhưng nghĩ đến đàn con đang đói, chờ ở vùng nước đằng kia, Chuối mẹ lại cố bơi. Khóm tre bên bờ đã gần đây rồi. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu. Chuối mẹ bơi sát mép nước, rồi rạch lên chân khóm tre. Tìm một chỗ Chuối mẹ đoán chắc là có tổ Kiến gần đó, Chuối mẹ giả vờ chết, nằm im không động đậy. Trời nóng hầm hập. Hơi nước, hơi lá ả cùng với mùi tanh trên mình Chuối mẹ bốc ra làm bon Kiến lửa gần đó thèm thuồng. Bọn chúng rủ nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi cá.

Đầu tiên cá Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau rồi đau nhói trên da thịt. Biết kiến kéo đến đã đông, Chuối mẹ liền lấy đà quẩy mạnh, rồi nhảy tùm xuống nước. Bọn Kiến không kịp chạy, nổi lênh bênh trên mặt ao. Đàn Chuối con ủa lại tranh nhau đớp tới tấp. Thế là đàn Chuối con được một mẻ no nê. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau vì bị Kiến đốt.

Xuân Quỳnh

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Chuối mẹ kiếm mồi để làm gì?
 - a. Nuôi mình và nuôi các con.
 - b. Nuôi mình.
 - c. Nuôi các con.
2. Chuối mẹ kiếm mồi bằng cách nào?
 - a. Dùng mồi nhử kiến đến.

b. Dùng chính thân mình để nhử kiến.

c. Dùng bẫy để nhử kiến.

3. Nội dung bài viết này là gì?

a. Giới thiệu cách kiếm mồi của cá chuối.

b. Giới thiệu cách nuôi con của cá Chuối.

c. Qua câu chuyện của mẹ con cá Chuối , tác giả ngợi ca tình mẫu tử thiêng liêng và cảm động của muôn loài.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

 Tìm trạng ngữ chỉ phương tiện trong các câu sau:

a. Với đôi chân mạnh mẽ, tôi có thể đi đến bất cứ nơi nào tôi muốn.

b. Với đôi mắt trong sáng, tôi có thể ngắm nhìn những người thân yêu và cuộc sống tươi đẹp xung quanh.

c. Với đôi tai rộng mở , tôi có thể lắng nghe những âm thanh tuyệt vời của cuộc đời.

d. Với đôi môi luôn nở nụ cười rạng rỡ, tôi hạnh phúc biết bao khi có thể nói những lời yêu thương dành cho người thân, bạn bè và sẽ chia với họ những trăn trở, vui buồn của cuộc sống.

e. Với tất cả những điều đó, tôi có thể vượt qua mọi khó khăn, trở ngại.

III. TẬP LÀM VĂN:

 Dựa vào cách viết bài Mẹ con cá Chuối , em hãy viết đoạn văn miêu tả tình mẫu tử của mẹ con một loài vật mà em có dịp chứng kiến.